

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Km C, sinh năm 1954

Địa chỉ: ấp TH, xã TL, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1969

Địa chỉ: ấp TH, xã TL, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Km C số tiền là 82.000.000 đồng (Tám mươi hai triệu đồng) và 04 (bốn) chỉ vàng 24K.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Km C, vì bà Chi là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí. Bị đơn bà Nguyễn Thị C tự nguyện nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.293.000 đồng (Một triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng). (Lấy giá vàng: 01

chỉ vàng 24K = 5.360.000 đồng để làm căn cứ tính án phí).

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Km C được nhận lại số tiền là 2.550.000 đồng (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, lai số 0003102, ngày 05/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Bích